

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ái Đoan

Các Thẩm phán: Bà Trương Thị Tuyết Linh

Ông Trần Văn Đạt

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Đào Quyên, Kiểm sát viên.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số: 19/2022/DS-PT ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công bị kháng cáo như sau:

Ngày 12/4/2022, bị đơn bà Phan Thị H có đơn kháng với nội dung kháng cáo toàn bộ bản án số 19/2022/DS-ST ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét hủy toàn bộ Bản án số 19/2022/DS-ST ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công để xét xử lại.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Phan Thị H là người kháng cáo đã được Tòa án cấp phúc thẩm triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên xem như bà Phan Thị H đã từ bỏ việc kháng cáo.

Căn cứ vào các Điều 289, Điều 295 của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 93/2022/TLPT-DS ngày 30 tháng 5 năm 2022 về tranh chấp “Chia tài sản chung” giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông **Huỳnh Văn A**, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Ấp Gò T, xã Long Thuận, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Bà **Phan Thị H**, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Ấp Gò T, xã Long Thuận, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà **Huỳnh Văn L**, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Ấp Gò T, xã Long Thuận, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

Ông **Phan Văn D**, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Ấp Gò T, xã Long Thuận, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

Ông **Phan Văn Đ**, sinh năm 1970

Địa chỉ: 19/10 Ấp 1, xã LA, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Bà **Phan Thị Kim X**, sinh năm 1972

Địa chỉ: Ấp Xóm D, xã Long Thuận, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang

Bà **Phan Thị T**, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Ấp Gò T, xã Tân Đông, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

2. Bản án dân sự sơ thẩm số: 19/2022/DS-ST ngày 24 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Về án phí: Sung vào công quỹ nhà nước 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm theo biên lai thu số 0006741 ngày 13/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công.

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND thị xã Gò Công;
- Chi cục THADS thị xã Gò Công;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Ái Đoan

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- Các đương sự;
- Cổng thông tin điện tử;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Văn Đạt

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 70-DS:

(1) và (2) Ghi tên Tòa án ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm. Nếu là Tòa án nhân dân cấp tỉnh, thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa); nếu là Tòa án nhân dân cấp cao thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân cấp cao ở đâu (ví dụ: Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội).

(3) Ghi ngày, tháng, năm kháng cáo, tư cách đương sự trong tố tụng và họ tên người kháng cáo, nếu đương sự kháng cáo là cá nhân; nếu đương sự kháng cáo là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên của cơ quan, tổ chức đó; nếu người kháng cáo là người được đương sự uỷ quyền, thì ghi họ tên của người được uỷ quyền và ghi rõ đại diện theo uỷ quyền của ai theo giấy uỷ quyền ngày.... tháng.....năm.... nào (ví dụ: Ông Nguyễn Văn A là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn là Công ty TNHH B, theo giấy uỷ quyền số 01/2017/UQ ngày 10 tháng 3 năm 2017); nội dung kháng cáo. Nếu Viện kiểm sát kháng nghị thì ghi số, ngày, tháng, năm kháng nghị, tên Viện kiểm sát kháng nghị và nội dung kháng nghị. Nếu có cả kháng cáo, cả kháng nghị, thì ghi cả hai.

(4) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ xét xử phúc thẩm thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: Tại phiên tòa phúc thẩm, Viện kiểm sát kháng nghị và những người kháng cáo đã rút toàn bộ kháng nghị, kháng cáo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(5) Ghi số ký hiệu thụ lý vụ án và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLPT-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2017).

(6) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).

(7) Khi thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 289 của Bộ luật tố tụng dân sự, thì mới ghi mục 2 này.

(8) Quyết định xử lý tiền tạm ứng án phí phúc thẩm.